

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2024/HSST

Ngày: 14/8/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Như Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tổng Thị Kim Điền;
2. Bà Hồ Thị Lệ Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chính Việt Phương - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 08 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2024/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2024/QĐXXST-HS ngày 10/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2024/QĐHPT ngày 26/7/2024 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Quang N**, tên gọi khác: /.; giới tính: Nam, sinh 1999 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu**; Nơi cư trú: **B L, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông **Trương Công T**, sinh năm 1966 và mẹ **Lâm Mộng T1**, sinh năm 1972; anh chị em có 02 người; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 07/11/2023; tạm giữ từ ngày 08/11/2023; tạm giam từ ngày 17/11/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Cao Minh N1**, sinh năm 2001; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 76/5A **Đường C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh** (Có mặt)
2. Ông **Huỳnh Thanh Q**, sinh năm 1996; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **thôn S, N, C, Bà Rịa - Vũng Tàu**; nơi cư trú: **Chung cư Đ, Lưu Đình L, B, quận T (Thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh** (có đơn xin vắng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/11/2023, tổ Công tác 363 Công an Q1 đang tuần tra, khi đến trước địa chỉ C N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện Cao Minh N1 điều khiển xe mô tô không có biển số, nên tiến hành dừng xe, mời về trụ sở Công an phường T, Quận G kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong balô màu đen Minh N1 01 gói nylon chứa thảo mộc khô là cần sa. Cao Minh N1 khai nhận số thảo mộc khô trên là cần sa, Cao Minh N1 mua của Trương Quang N, tại địa chỉ: B L, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh về sử dụng.

Khoảng 03 giờ 25 ngày 07/11/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q1 phối hợp Công an phường T, Công an phường T, Quận G tiến hành kiểm tra hành chính nhà số B L, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện và bắt quả tang Trương Quang N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bán cho người khác.

Thu giữ tại kệ bếp có 01 gói nylon bên trong chứa thảo mộc khô, 01 cân điện tử, 01 cối xay, 10 túi nylon rỗng. Trương Quang N khai nhận số thảo mộc khô là ma túy (cần sa) cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác (Bút lục 57-58).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Trương Quang N khai nhận: Trương Quang N bắt đầu sử dụng ma túy từ cuối năm 2021, trong thời gian Trương Quang N làm phục vụ tại quán H2, địa chỉ số B đường L, phường T, Quận G, có quen biết thanh niên tên “Khoa” (không rõ nhân thân lai lịch) hay đến quán ăn uống. K giới thiệu có bán ma túy loại cần sa, nên Trương Quang N kết bạn Facebook, mua ma túy về sử dụng. Đến tháng 07/2023, do cần tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Trương Quang N mua ma túy của K về bán lại cho khách để kiếm lời. Một tháng Trương Quang N mua ma túy của K khoảng 1 đến 2 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy cần sa từ 20g đến 30g về cất giấu trong kệ bếp, tại địa chỉ số B L, phường T, Quận G và phân chia ra từng gói nhỏ để bán lại cho khách. Khách liên lạc mua ma túy qua mạng xã hội Messenger tên “Nhật” hoặc trực tiếp đến quán gặp Trương Quang N mua ma túy. Khách thanh toán tiền có khi chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng V số 40242066 tên DO MINH KHOA (tài khoản của “Khoa”), khi thanh toán tiền mặt.

Vào ngày 04/11/2023, Trương Quang N dùng tài khoản Messenger tên “N” liên lạc cho K qua tài khoản Messenger “Khoa Đổ” mua 20gam ma túy cần sa, với số tiền là 1.500.000 đồng; K đem ma túy đến trước địa chỉ số B L, phường T, Quận G bán cho Trương Quang N, Trương Quang N trả cho K tiền mặt là 800.000 đồng và nợ lại 700.000 đồng. Sau đó, Trương Quang N mang số ma túy trên cất giấu trong kệ bếp tại địa chỉ số B L, phường T, Quận G. Số ma túy này Trương Quang N đã bán cho khoảng 4 người. Trong đó, khoảng 23 giờ 00 ngày 06/11/2023, Trương Quang N bán cho Cao Minh N1 là 01 gói ma túy cần sa 02

gam với giá 300.000 đồng. Đối với 03 người khách còn lại, **Trương Quang N** không rõ nhân thân lai lịch và không nhớ thời gian bán cụ thể.

Vào cuối tháng 10/2023, **Trương Quang N** còn bán cho **Cao Minh N1** 01 gói ma túy cần sa giá 150.000 đồng tại quán của mình.

Ngoài ra, **Trương Quang N** còn bán ma túy cho hai đối tượng cụ thể như sau:

+ Vào ngày 13/10/2023, bán 04 gói ma túy cần sa giá 400.000 đồng cho một nam thanh niên sử dụng Messenger tên “Nghia” (không rõ nhân thân lai lịch), thanh toán bằng tiền mặt; Bán cho một nam thanh niên sử dụng Messenger tên “Eric” (không rõ nhân thân lai lịch) được khoảng 3 đến 4 lần mỗi lần 01 gói ma túy cần sa giá 150.000 đồng. (Quang Nhật không nhớ thời gian cụ thể), thanh toán bằng tiền mặt. Quá trình mua bán ma túy, **Trương Quang N** thu lời mỗi tháng từ 1.000.000 đến 1.500.000 đồng.

Tiến hành test nhanh **Trương Quang N** và **Cao Minh N1**. Kết quả dương tính với ma túy (Bút lục 69-70).

Kết luận giám định số 12483/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của **Phòng K1 Công an Thành phố H**, kết luận: Thảo mộc khô được ký hiệu m₁ có khối lượng 14,5178gam (một bốn phẩy năm một bảy tám gam) là Cần sa (Bút lục 53).

Kết luận giám định số 12482/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của **Phòng K1 Công an Thành phố H**, kết luận: Thảo mộc khô được ký hiệu m có khối lượng 2,1447gam (hai phẩy một bốn bốn bảy gam) là Cần sa (Bút lục 55).

Đối với một người thanh niên sử dụng tài khoản Messenger “Khoa Đỗ” (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho **Trương Quang N**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Q1** tiếp tục điều tra truy xét đủ căn cứ, xử lý sau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Q1** đã 02 lần gửi xác minh số tài khoản 40242066 tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V1**, nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Q1** tiếp tục xác minh, khi nào đủ căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với **Cao Minh N1** có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 2,1447gam (hai phẩy một bốn bốn bảy gam) cần sa. **Công an Q1** đã xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0004482/QĐ-XPHC ngày 01/12/2023 (bút lục 167).

Đối với **Cao Minh N1** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị **Công an phường T, Quận G** đã xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0005449/QĐ-XPHC ngày 10/11/2023 (bút lục 161).

Đối với hai người thanh niên sử dụng Messenger tên “**N2**” và tên “Eric” (không rõ nhân thân lai lịch) mua ma túy của **N1**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Q1** tiếp tục điều tra đủ căn cứ, xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của **Trương Quang N**:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên **Trương Quang N** và hình dấu của **Công an phường T, Quận G** bên trong có 01 (một) gói nylon chứa thảo mộc khô;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A5S, màu đỏ, số thuê bao: 0969463903, **số I** : 865222042465512 (Bút lục 104);

+ 01 (một) cân điện tử màu đen, có chữ Digital , 01 (một) cối xay bằng kim loại, màu hồng, 10 (mười) túi nylon rỗng (Bút lục 104);

- Thu giữ của **Cao Minh N1**:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên **Cao Minh N1** và hình dấu của **Công an phường T, Quận G** bên trong có 01 (một) gói nylon chứa thảo mộc khô;

+ 01 xe mô tô không biển số, số máy: IP54FMI P003947, số khung: Không xác định, màu đỏ; (Bút lục 103)

Kết luận giám định số 2895/KL-KTHS ngày 29/5/2024 của **Phòng K1 Công an Thành phố H**, kết luận chiếc xe mô tô, số khung không có, số máy 1P54F-1P003947 (bị mài đục lại số, không xác định được số nguyên thủy), (bút lục 173);

+ 01 điện thoại di động hiệu **S**, màu hồng, số Emei: 3524973311474983, số thuê bao: 0386692265 và 01 ba lô màu đen hiệu Haras (Bút lục 103);

Tại bản cáo trạng số: 98/CT-VKSQ7 ngày 18/6/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo **Trương Quang N** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung 2017.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên xử bị cáo **Trương Quang N** mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính 4.000.000 đồng.

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên **Trương Quang N** và hình dấu của **Công an phường T, Quận G** bên trong có 01 (một) gói nylon chứa

thảo mộc khô và 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên **Cao Minh N1** và hình dấu của **Công an phường T, Quận G** bên trong có 01 (một) gói nylon chứa thảo mộc khô là chất cấm đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A5S, màu đỏ, số thuê bao: 0969463903, **số I**: 865222042465512, thu giữ của bị cáo, bị cáo liên lạc mua bán ma túy đề nghị tịch thu sung quỹ

+ 01 (một) cân điện tử màu đen, có chữ Digital, 01 (một) cối xay bằng kim loại, màu hồng, 10 (mười) túi nylon rỗng dụng cụ bị cáo dùng để bán ma túy đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô không biển số, số máy: IP54FMI P003947, số khung: không xác định, màu đỏ. Theo **Cao Minh N1** khai xe này mua của một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) trên mạng xã hội tên **M** là “Khanh Pham” không có giấy tờ, ngày 07/11/2023 **N1** điều khiển xe đi mua ma túy về thì bị Công an kiểm tra và thu giữ. Kết luận giám định số 2895/KL-KTHS ngày 29/5/2024 của **Phòng K1 Công an Thành phố H**, kết luận chiếc xe mô tô, số khung không có, số máy 1P54F-1P003947 (bị mài đục lại số, không xác định được số nguyên thủy) đề nghị tịch thu sung quỹ.

+ 01 điện thoại di động hiệu **S**, màu hồng, số Imei: 3524973311474983, số thuê bao: 0386692265 và 01 ba lô màu đen hiệu Haras là tài sản cá nhân của ông **Cao Minh N1** đề nghị trả cho ông **Minh N1**.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, việc khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an Q1**, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại

các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết luận giám định số 12483/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận: Thảo mộc khô được ký hiệu m có khối lượng 14,5178gam (một bốn phẩy năm một bảy tám gam) là cần sa và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trương Quang N đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần (trên 15 lần), phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo Trương Quang N trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đối với tài khoản ngân hàng bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã 02 lần gửi xác minh số tài khoản 40242066 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần V1, nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 tiếp tục xác minh, khi nào đủ căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Căn cứ kết quả kiểm tra, bị cáo Trương Quang N, Cao Minh N1 dương tính với ma túy.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tại phiên tòa bị cáo xác nhận trong thời gian mua bán ma túy đã có thu lợi bất chính 4.000.000 đồng, đây là số tiền do hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà có, do đó buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

[8] Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[9] Đối với một người thanh niên sử dụng tài khoản Messenger “Khoa Đỗ” (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân

thân, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 tiếp tục điều tra truy xét đủ căn cứ, xử lý sau.

[10] Đối với Cao Minh N1 có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 2,1447gam (hai phẩy một bốn bốn bảy gam) cần sa. Công an Q1 đã xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0004482/QĐ-XPHC ngày 01/12/2023 (bút lục 167).

[11] Xử lý vật chứng :

- Của bị cáo Trương Quang N:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ kí ghi tên Trương Quang N và hình dấu của Công an phường T, Quận G bên trong có 01 (một) gói nylon chứa thảo mộc khô, qua giám định Thảo mộc khô được ký hiệu m₁ có khối lượng 14,5178gam (một bốn phẩy năm một bảy tám gam), ma túy loại cần sa là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A5S, màu đỏ, số thuê bao: 0969463903, số I: 865222042465512, bị cáo Trương Quang N khai nhận sử dụng điện thoại liên lạc mua bán ma túy và sử dụng. Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, xét còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) cân điện tử màu đen, có chữ Digital , 01 (một) cối xay bằng kim loại, màu hồng, 10 (mười) túi nylon rỗng, bị cáo Quang N khai nhận sử dụng vào việc phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Của Cao Minh N1:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ kí ghi tên Cao Minh N1 và hình dấu của Công an phường T, Quận G bên trong có 01 (một) gói nylon chứa thảo mộc khô qua giám định Thảo mộc khô được ký hiệu m có khối lượng 2,1447gam (hai phẩy một bốn bốn bảy gam) ma túy loại Cần sa là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 xe mô tô không biển số, số máy: IP54FMI P003947, số khung: không xác định, màu đỏ, Cao Minh N1 khai nhận khi mua ma túy dùng xe này để điều khiển đi mua ma túy. Qua điều tra xác định Cao Minh N1 mua chiếc xe gắn máy tự chế trên mạng xã hội của một người không rõ nhân thân lai lịch, không có giấy tờ mua bán, trả tiền mặt. Qua giám định số 2895/KL-KTHS ngày 29/5/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận chiếc xe mô tô, số khung không có, số máy 1P54F-1P003947 bị mài đục lại số, không xác định được số nguyên thủy. Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, xét còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 điện thoại đi động hiệu S, màu hồng, số Emei: 3524973311474983, số thuê bao: 0386692265, Cao Minh N1 khai nhận không sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy sử dụng nên trả lại cho Cao Minh N1.

+ 01 ba lô màu đen hiệu Haras, đây là tài sản cá nhân của Cao Minh N1 nên trả lại cho Cao Minh N1.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Quang N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

[1]. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trương Quang N 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2023.

[2]. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

[2.1]. Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Thị H và Cán bộ điều tra Đặng Hữu H1 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) (Bút lục số 53-56);

- 01 (một) cân điện tử màu đen, có chữ D;

- 01 (một) cối xay bằng kim loại, màu hồng;

- 10 (mười) túi nylon rỗng.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 04/6/2024) (Bút lục số 181)

[2.2]. Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) xe mô tô tự chế, màu đỏ, không biển số, không số khung, số máy: IP54FMI P003947;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A5S, màu đỏ, số I : 865222042465512.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 04/6/2024) (Bút lục số 181)

[2.3]. Trả lại cho Cao Minh N1:

- 01 (một) điện thoại đi động hiệu S, màu hồng, số Imei: 3524973311474983;

- 01 (một) ba lô màu đen có chữ Haras.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 04/6/2024) (Bút lục số 181)

[2.4]. Bị cáo **Trương Quang N** nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 (Bốn triệu) đồng, để sung quỹ nhà nước.

[3]. Về án phí : Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo **Trương Quang N** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

[4]. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án : Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5]. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Như T2